

Số: /KH-SYT

Ninh Bình, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Y tế trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 20/4/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, Sở Y tế ban hành Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất, hiệu quả nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống VBQPPL theo Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15, Công điện số 32/CĐ-TTg ngày 19/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 20/4/2026 của UBND tỉnh và các văn bản chỉ đạo có liên quan. Qua đó, đánh giá chính xác, đầy đủ và toàn diện về thực trạng hệ thống VBQPPL liên quan đến lĩnh vực y tế. Từ đó, đề xuất giải pháp góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật hiện đại, hợp lý, khoa học, dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, khả thi, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; khơi thông mọi nguồn lực, mở đường cho kiến tạo phát triển, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới; góp phần cung cấp thông tin phục vụ cho việc nghiên cứu, sửa đổi tổng thể Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.

- Xác định rõ đối tượng, phạm vi, nội dung, tiến độ công việc, trách nhiệm của các đơn vị trong việc tổ chức triển khai tổng rà soát VBQPPL theo Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15, Công điện số 32/CĐ-TTg, Kế hoạch số 130/KH-UBND và các văn bản có liên quan.

2. Yêu cầu

- Bám sát Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15, Công điện số 32/CĐ-TTg, Kế hoạch số 130/KH-UBND; tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về rà soát, tổng rà soát hệ thống VBQPPL tại Luật Ban hành VBQPPL số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 87/2025/QH15; kết quả rà soát hệ thống VBQPPL phải chỉ rõ từng văn bản, từng điều khoản, từng nội dung cần xử lý, phương án xử lý rõ ràng (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới; xác định đơn vị chủ trì, thời hạn hoàn thành).

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của Trưởng các phòng, Chi cục thuộc Sở trong thực hiện việc tổng rà soát VBQPPL liên quan đến lĩnh vực Y tế thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng, Chi cục; quán triệt đầy đủ, nghiêm túc ý nghĩa quan trọng của nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống VBQPPL.

- Bảo đảm sự chỉ đạo, hướng dẫn, chủ động, đôn đốc, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở trong quá trình thực hiện việc tổng rà soát VBQPPL; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đúng theo yêu cầu.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện tổng rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật; phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu văn bản để chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện hiệu quả nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống VBQPPL; huy động, bố trí cán bộ có năng lực, kinh nghiệm tham gia vào nhiệm vụ tổng rà soát.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI TỔNG RÀ SOÁT

- Đối tượng, phạm vi tổng rà soát hệ thống VBQPPL của Sở Y tế được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15, bao gồm: Toàn bộ các VBQPPL liên quan đến lĩnh vực Y tế do HĐND, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành còn hiệu lực và các VBQPPL đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính đến hết ngày 31/10/2026, cụ thể:

- + Nghị quyết của HĐND tỉnh;
- + Quyết định của UBND tỉnh;
- + Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh;
- + Chỉ thị của UBND tỉnh.

- Đối với các VBQPPL thuộc lĩnh vực y tế do HĐND, UBND, Chủ tịch UBND các tỉnh trước khi sắp xếp đơn vị hành chính ban hành; các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở rà soát, xác định rõ văn bản còn hiệu lực, văn bản tiếp tục được áp dụng, văn bản không được quyết định áp dụng, văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới để bảo đảm thống nhất áp dụng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình sau sắp xếp.

III. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ CÔNG VIỆC

1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống VBQPPL của Sở Y tế

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 27/4/2026.
- Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL của Sở Y tế.

2. Giới thiệu nhân sự tham gia Tổ công tác tổng rà soát hệ thống VBQPPL của tỉnh

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của Sở Tư pháp.

3. Tham dự các buổi tập huấn, hướng dẫn, trao đổi, cho ý kiến xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống VBQPPL

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Theo lịch của UBND tỉnh và Sở Tư pháp.

4. Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện rà soát VBQPPL; phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu văn bản để chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

a) Triển khai hướng dẫn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện rà soát VBQPPL theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL.

b) Khai thác, sử dụng hệ thống thông tin, báo cáo trực tuyến hỗ trợ, phục vụ tổng rà soát hệ thống VBQPPL

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình và hướng dẫn của Sở Tư pháp.

c) Phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu văn bản để chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL.

5. Thực hiện rà soát, xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở.

- Thời gian hoàn thành:

+ Báo cáo sơ bộ: Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát VBQPPL gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp **trước ngày 15/6/2026**. Văn phòng Sở tổng hợp, xây dựng báo cáo gửi UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) **trước ngày 25/6/2026**.

+ Báo cáo chính thức: Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát VBQPPL gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp **trước ngày 10/10/2026**. Văn phòng Sở tổng hợp, xây dựng báo cáo gửi UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) **trước ngày 25/10/2026**.

+ Sản phẩm: Gồm báo cáo và các Danh mục văn bản theo Hướng dẫn số 06/HD-BCĐ ngày 22/4/2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống VBQPPL.

6. Tham gia góp ý kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý hệ thống VBQPPL trên địa bàn tỉnh tại các hội nghị, cuộc họp hoặc các hình thức khác

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của Sở Tư pháp.

7. Tuyên truyền, truyền thông, thông tin rộng rãi về mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa việc tổng rà soát hệ thống VBQPPL

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL.

8. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống VBQPPL theo chỉ đạo của UBND tỉnh

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 31/01/2027, theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Sản phẩm: Hội nghị lồng ghép, hội nghị chuyên đề, báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL; đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; văn bản, tài liệu có liên quan.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán ngân sách năm 2026 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở là đầu mối tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp, hoàn thiện báo cáo chung. Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở chủ trì rà soát các VBQPPL thuộc lĩnh vực được giao quản lý; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của kết quả rà soát, kiến nghị xử lý đối với từng văn bản, từng điều khoản, từng nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách.

2. Phòng Tài chính hướng dẫn lập dự toán bổ sung kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống VBQPPL theo văn bản triển khai, hướng dẫn của Sở Tài chính.

Trên đây là Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị kịp thời báo cáo về Sở Y tế (qua Văn phòng Sở) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, Chi cục thuộc Sở;
- Công TTĐT của Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Anh Phong